

Số: /2025/QĐ-UBND

Sơn La, ngày

tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng
trên địa bàn tỉnh Sơn La

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Căn cứ Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định 85/2024/NĐ-CP ngày ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 397/TTr-SXD ngày 15 tháng 8 năm 2025, Báo cáo số 624/BC-SXD ngày 14 tháng 8 năm 2025; Báo cáo thẩm định số 433/BC-STP ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Sở Tư pháp; Kết quả biểu quyết của Thành viên UBND tỉnh tại Báo cáo số 756/BC-VPUB ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Văn phòng UBND tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La ban hành Quyết định Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 8 năm 2025.

2. Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La ban hành quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Sơn La và Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc bãi bỏ Điều 6 Quy định về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Tổ chức thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng, các Ban Đảng tỉnh ủy;
- Văn phòng, các Ban của HĐND tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Như Điều 3;
- Văn phòng UBND tỉnh (LĐVP; CVCK);
- Báo và Phát thanh Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KT. Giang58b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Việt

QUY ĐỊNH

Quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Sơn La

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về quản lý, sử dụng nghĩa trang (trừ nghĩa trang liệt sỹ) và cơ sở hỏa táng; phân công, phân cấp trách nhiệm cho cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và phân cấp quản lý cho Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) về quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Những nội dung không có trong Quy định này thì thực hiện theo Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng (sau đây viết tắt là Nghị định số 23/2016/NĐ-CP); Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật (sau đây viết tắt là Nghị định số 98/2019/NĐ-CP) và quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 3. Phân công, phân cấp quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

1. Phân cấp công trình đối với nghĩa trang và cơ sở hỏa táng thực hiện theo Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước đối với toàn bộ hệ thống nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh và phân công, phân cấp quản lý về nghĩa trang, cơ sở hỏa táng như sau:

a) Phân công Sở Xây dựng chịu trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước đối với nghĩa trang có quy mô cấp II trở lên và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh. Đối với nghĩa trang có quy mô dưới cấp II có ranh giới nằm trên địa giới hành chính của 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ủy quyền cho một (01) Ủy ban nhân dân xã có diện

tích nghĩa trang thuộc địa giới hành chính của cấp xã đó lớn hơn để quản lý.

b) Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm quản lý nhà nước đối với các nghĩa trang còn lại trên địa bàn quản lý trừ nghĩa trang theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này.

3. Thẩm quyền quyết định cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ

a) Phân công Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang theo phân cấp tại điểm a khoản 2 Điều 3 Quy định này.

b) Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định việc cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ trên địa bàn do mình quản lý theo phân cấp tại điểm b khoản 2 Điều 3 Quy định này.

4. Thẩm quyền phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang

a) Phân công Sở Xây dựng có trách nhiệm tổ chức thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang đối với các nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách theo phân cấp tại điểm a khoản 2 Điều 3 Quy định này.

b) Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thẩm định và phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang đối với các nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn do mình quản lý theo phân cấp tại điểm b khoản 2 Điều 3 Quy định này.

c) Đối với nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước thì tổ chức, cá nhân làm chủ đầu tư nghĩa trang có trách nhiệm lập, phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang. Quy chế quản lý nghĩa trang sau khi phê duyệt phải gửi Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp quản lý nghĩa trang tại khoản 2 Điều này để quản lý, giám sát, kiểm tra việc thực hiện.

Chương II

QUY HOẠCH, XÂY DỰNG, CẢI TẠO, ĐÓNG CỬA, DI CHUYỂN NGHĨA TRANG VÀ CƠ SỞ HỎA TÁNG

Điều 4. Quy hoạch chi tiết, xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

1. Quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng thực hiện theo Điều 8 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Hoạt động đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải tuân thủ các quy định pháp luật về xây dựng, các quy chuẩn, văn bản pháp luật có liên quan. Xây dựng mới hoặc mở rộng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

3. Sở Xây dựng có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ liên quan đến quy hoạch chi tiết, xây dựng mới, mở rộng nghĩa trang,

cơ sở hỏa táng theo phân cấp tại điểm a khoản 2 Điều 3 Quy định này.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện quy hoạch chi tiết, xây dựng mới, mở rộng nghĩa trang theo phân cấp tại điểm b khoản 2 Điều 3 Quy định này.

Điều 5. Cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ

1. Nội dung cải tạo nghĩa trang thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Nội dung đóng cửa nghĩa trang thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

3. Nội dung di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

Chương III QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGHĨA TRANG

Điều 6. Quản lý, sử dụng nghĩa trang

1. Việc quản lý, sử dụng nghĩa trang thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước cần dành tối thiểu 5% diện tích quỹ đất mai táng đã đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Chủ đầu tư nghĩa trang bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã để phục vụ cho các đối tượng chính sách xã hội, đối tượng người có công với cách mạng khi chết trên địa bàn. Việc đăng ký trước và chuyển nhượng phần mộ cá nhân trong nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 14 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

3. Đối tượng chính sách xã hội khi chết được mai táng tại quỹ đất theo quy định tại khoản 2 Điều này là đối tượng được hỗ trợ chi phí mai táng theo quy định pháp luật về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

4. Việc đăng ký trước khi sử dụng phần mộ cá nhân trong nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP. Cơ quan quản lý nghĩa trang theo phân cấp và đơn vị quản lý nghĩa trang có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký.

Điều 7. Lựa chọn đơn vị quản lý nghĩa trang

1. Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giao đơn vị có chức năng quản lý nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích theo phân cấp tại điểm a khoản 2 Điều 3 Quy định này.

2. Ủy ban nhân cấp xã xem xét đơn vị có chức năng quản lý nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích theo phân cấp tại điểm b khoản 2 Điều 3 Quy định này.

3. Đối với nghĩa trang được đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước thì tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý hoặc thuê quản lý nghĩa trang do mình đầu tư xây dựng.

4. Trách nhiệm của đơn vị quản lý nghĩa trang thực hiện theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

Điều 8. Quy chế quản lý nghĩa trang

1. Các đơn vị quản lý, khai thác và sử dụng nghĩa trang có trách nhiệm lập quy chế quản lý nghĩa trang đối với các nghĩa trang do mình quản lý. Nội dung quy chế quản lý nghĩa trang thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Chủ đầu tư chỉ được đưa dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang vào sử dụng khi quy chế quản lý nghĩa trang được phê duyệt.

Chương IV QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CƠ SỞ HỎA TÁNG

Điều 9. Quản lý, sử dụng cơ sở hỏa táng

1. Các quy định chung về quản lý, sử dụng cơ sở hỏa táng thực hiện theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 98/2019/NĐ-CP).

2. Đơn vị quản lý vận hành cơ sở hỏa táng có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động của cơ sở hỏa táng hàng năm gửi Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 10. Lựa chọn đơn vị quản lý vận hành cơ sở hỏa táng

1. Đối với các cơ sở hỏa táng được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước thì Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn đơn vị quản lý, vận hành theo quy định của pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.

2. Đối với các cơ sở hỏa táng được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước thì tổ chức, cá nhân thực hiện đầu tư trực tiếp quản lý hoặc thuê quản lý cơ sở hỏa táng do mình đầu tư xây dựng.

3. Trách nhiệm của đơn vị quản lý vận hành cơ sở hỏa táng thực hiện theo Điều 23 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Xây dựng

a) Chủ trì thẩm định phương án giá, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản định giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng đối với các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo Luật Giá và các văn bản hướng dẫn Luật Giá.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã liên quan cho ý kiến về sự phù hợp của phương án giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân và giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng tại các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trước khi chủ đầu tư phê duyệt.

c) Triển khai các nhiệm vụ liên quan về hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật. Trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân cấp xã, xây dựng kế hoạch 05 năm, hàng năm đầu tư xây dựng mới, cải tạo, mở rộng và lộ trình đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và phần mộ riêng lẻ trên địa bàn theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, xử lý, kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm trong việc thực hiện các hoạt động xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

đ) Tổng hợp tình hình xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang trên địa bàn tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì tham mưu công tác quản lý nhà nước về đất đai, môi trường đối với các cơ sở hoạt động nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

b) Tham mưu công tác lập quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh bảo đảm nhu cầu, chỉ tiêu sử dụng đất cho các hoạt động cơ sở nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh và thực hiện việc giao đất, cấp đất cho các chủ đầu tư xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng theo thẩm quyền.

c) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh đóng cửa nghĩa trang gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn việc thực hiện chế độ trợ cấp mai táng phí cho các đối

tượng người có công theo quy định hiện hành.

4. Sở Tài chính

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách Nhà nước để đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, di chuyển, mở rộng các nghĩa trang và cơ sở hỏa táng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về chế độ hỗ trợ, ưu đãi cho tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng; xây dựng cơ chế khuyến khích xã hội hóa đầu tư lĩnh vực này.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan tham mưu đề xuất danh mục dự án đầu tư nghĩa trang, cơ sở hỏa táng để thu hút vốn ngoài ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ hỏa táng theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

đ) Phối hợp với Sở Xây dựng trong việc thẩm định phương án giá, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng đối với các công trình sử dụng vốn ngân sách Nhà nước theo Luật Giá và các văn bản hướng dẫn.

e) Phối hợp góp ý về tính phù hợp của phương án giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân và giá dịch vụ tại các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư bằng vốn ngoài ngân sách trước khi chủ đầu tư phê duyệt.

g) Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng vốn ngân sách Nhà nước trong đầu tư, cải tạo, mở rộng, di dời nghĩa trang; quản lý chi phí vận hành nghĩa trang và nguồn thu dịch vụ nghĩa trang theo quy định.

5. Sở Y tế

a) Hướng dẫn, giám sát việc bảo đảm yêu cầu về an toàn, vệ sinh phòng dịch của các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo quy định của pháp luật và của Bộ Y tế.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn việc thực hiện chế độ, chính sách mai táng cho các đối tượng chính sách bảo trợ xã hội được hưởng hỗ trợ chi phí mai táng theo quy định hiện hành.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện khoản 6 Điều 14 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Hướng dẫn các địa phương thực hiện đúng quy định nếp sống văn minh trong việc tang, đảm bảo được tổ chức chu đáo, trang nghiêm, gọn nhẹ, tiết kiệm, đảm bảo vệ sinh môi trường, phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa phương, dân tộc.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, các cơ quan truyền thông tuyên truyền các quy định về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, vận động nhân dân thực hiện các hình thức táng đảm bảo văn minh, tiết kiệm và đảm bảo vệ sinh môi trường.

7. Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp với Sở Xây dựng tham gia ý kiến về công nghệ các dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo quy định của pháp luật; định hướng sử dụng các công nghệ tiên tiến, tiết kiệm quỹ đất và đảm bảo các quy định của pháp luật về môi trường.

Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Thực hiện công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn theo phân cấp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện công tác lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã đảm bảo nhu cầu, chỉ tiêu sử dụng đất cho các hoạt động cơ sở nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn và thực hiện việc giao đất, cấp đất cho các cơ sở hoạt động nghĩa trang theo thẩm quyền.

3. Xây dựng kế hoạch 5 năm, hàng năm đầu tư xây dựng mới, cải tạo, mở rộng và lộ trình đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và phần mộ riêng lẻ trên địa bàn theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt gửi Sở Xây dựng tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

4. Kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất việc tuân thủ các quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng, quản lý nghĩa trang trên địa bàn;

5. Tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách cho các đối tượng chính sách xã hội, đối tượng người có công với cách mạng khi chết trên địa bàn.

6. Phối hợp tham gia ý kiến đối với phương án giá dịch vụ nghĩa trang, cơ sở hỏa táng đối với các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn. Tham gia ý kiến về sự phù hợp của phương án giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân và giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng tại các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước.

7. Báo cáo định kỳ hàng năm và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền về tình hình quản lý, sử dụng nghĩa trang trên địa bàn quản lý gửi Sở Xây dựng tổng hợp.

Điều 13. Điều khoản thi hành

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan, chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.